

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM
QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Chương 1. ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU CỦA MÔN HỌC VÀ MỘT SỐ KHÁI NIỆM CĂN BẢN

I. CÂU ĐỀ

1) Môn học “**Quản lý dự án đầu tư**”, có:

- a) 04 chương
- b) 05 chương
- c) 06 chương
- d) 07 chương

Đáp án là c

2) Nội dung quản lý trong môn học “**Quản lý dự án đầu tư**”, gồm:

- a) Quản lý thời gian thực hiện dự án
- b) Quản lý chi phí thực hiện dự án
- c) Quản lý việc bố trí và điều hòa nguồn lực thực hiện dự án
- d) Tất cả các câu trên

Đáp án là d

3) Mua bán cổ phiếu trên thị trường chứng khoán là :

- a) Đầu tư trực tiếp
- b) Đầu tư gián tiếp
- c) Cho vay
- d) Tất cả các câu đều đúng

Đáp án đúng là b

4) Hoạt động đầu tư – theo Luật đầu tư của Việt Nam - là hoạt động của nhà đầu tư trong quá trình đầu tư bao gồm các khâu:

- a) Chuẩn bị đầu tư
- b) Thực hiện đầu tư
- c) Quản lý dự án đầu tư
- d) Tất cả các câu trên

Đáp án là d

5) Nhà đầu tư, có thể là:

- a) Tổ chức trong nước

- b) Cá nhân là người Việt Nam
- c) Tổ chức và cá nhân nước ngoài
- d) Tất cả các đối tượng trên

Đáp án là d

6) Mục đích của đầu tư kinh doanh là phải mang lại lợi ích cho chủ đầu tư và xã hội. Trường hợp lợi ích của hai đối tượng này không không thống nhất với nhau, Nhà nước sẽ không dùng biện pháp nào sau đây để kích thích đầu tư:

- a) Giảm thuế
- b) Tạo các ưu đãi trong vay vốn
- c) Miễn thu tiền điện, nước
- d) Ưu đãi cho thuê mặt bằng

Đáp án là c

7) Đầu tư kinh doanh kiếm lời là hoạt động:

- a) Xã hội
- b) Kinh tế
- c) Môi trường
- d) Tất cả các câu đều đúng

Đáp án là câu b

8) Dự án đầu tư, nhằm:

- a) Tạo mới công trình
- b) Mở rộng công trình
- c) Cải tạo công trình
- d) Tất cả các câu đều đúng

Đáp án là câu d

9) Một dự án đầu tư, gồm:

- a) 4 yếu tố cơ bản
- b) 5 yếu tố cơ bản
- c) 6 yếu tố cơ bản
- d) 7 yếu tố cơ bản

Đáp án là câu c

10) Có thể phân loại đầu tư:

- a) Theo chức năng quản trị vốn và theo nguồn vốn
- b) Theo nội dung kinh tế
- c) Theo mục tiêu đầu tư
- d) Tất cả các câu đều đúng

Đáp án là d

II. CÂU TRUNG BÌNH

11) Đầu tư trực tiếp là phương thức đầu tư, mà trong đó chủ đầu tư:

- a) Trực tiếp tham gia quản trị vốn bỏ ra
- b) Không trực tiếp tham gia quản trị vốn bỏ ra
- c) Cho vay
- d) Tất cả các câu đều sai

Đáp án là a

12) Đầu tư gián tiếp là phương thức đầu tư, mà trong đó chủ đầu tư:

- a) Trực tiếp tham gia quản trị vốn bỏ ra
- b) Không trực tiếp tham gia quản trị vốn bỏ ra
- c) Có khi trực tiếp có khi không trực tiếp quản trị vốn bỏ ra
- d) Tất cả các câu đều đúng

Đáp án là b

13) Đầu tư trực tiếp của nước ngoài vào Việt nam có các hình thức:

- a) Hợp tác kinh doanh trên cơ sở hợp đồng hợp tác kinh doanh
- b) Thành lập công ty liên doanh
- c) Thành lập công ty 100% vốn nước ngoài
- d) Tất cả các câu đều đúng

Đáp án là d

14) Cho vay tiền lấy lãi của các tổ chức tín dụng là phương thức đầu tư:

- a) Trực tiếp
- b) Gián tiếp
- c) Trung gian
- d) Vừa có trực tiếp vừa có gián tiếp

Đáp án là b

15) Phân loại đầu tư theo nguồn vốn, có:

- a) Vốn trong nước và vốn ngoài nước
- b) Vốn ngân hàng thương mại
- c) Vốn xây dựng cơ bản
- d) Tất cả các câu đều đúng

Đáp án là a

16) Vốn đầu tư của nước ngoài vào Việt nam có các thành phần:

- a) Vốn vay và vốn viện trợ từ Chính phủ nước ngoài và các Tổ chức quốc tế
- b) Vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài
- c) Vốn đầu tư của các cơ quan ngoại giao, tổ chức quốc tế và của các cơ quan nước ngoài khác
đóng tại Việt nam
- d) Tất cả các câu đều đúng

Đáp án là d

17) Nguồn vốn trong nước dùng để đầu tư được hình thành, từ:

- a) Vay ngân hàng thương mại trong nước
- b) Tích lũy từ nội bộ của nền kinh tế quốc dân
- c) Vay nước ngoài
- d) Công ty này vay của công ty khác

Đáp án là b

18) Đầu tư vào lực lượng lao động, đầu tư xây dựng cơ bản và đầu tư vào tài sản lưu động, thuộc cách phân loại đầu tư:

- a) Theo chức năng quản trị vốn
- b) Theo nguồn vốn
- c) Theo nội dung kinh tế
- d) Theo mục tiêu đầu tư

Đáp án là c

19) Dự án đầu tư xây dựng công trình Công nghiệp điện (thuộc nhóm A) có tổng mức đầu tư lớn nhất là:

- a) Từ 300 tỷ đến 400 tỷ

- b) Từ 400 tỷ đến 500 tỷ
- c) Từ 500 tỷ đến 600 tỷ
- d) Trên 600 tỷ

Đáp án là d

20) Dự án đầu tư xây dựng công trình Công nghiệp điện (thuộc nhóm B) có tổng mức đầu tư lớn nhất là:

- a) Đến 400 tỷ
- b) Đến 500 tỷ
- c) Đến 600 tỷ
- d) Đến 700 tỷ

Đáp án là c

21) Dự án đầu tư xây dựng công trình Công nghiệp điện (thuộc nhóm C) có tổng mức đầu tư lớn nhất là:

- a) Dưới 7 tỷ
- b) Dưới 15 tỷ
- c) Dưới 20 tỷ
- d) Dưới 30 tỷ

Đáp án là d

22) Đối với các dự án đầu tư nước ngoài được chia thành

- a) 3 nhóm
- b) 4 nhóm
- c) 5 nhóm
- d) 6 nhóm

Đáp án là a

23) Phân loại dự án đầu tư theo quy mô và tính chất dự án, có:

- a) 2 cách
- b) 3 cách
- c) 4 cách
- d) 5 cách

Đáp án là a

24) Phân loại dự án đầu tư theo nguồn vốn đầu tư, có:

- a) 2 cách
- b) 3 cách
- c) 4 cách
- d) 5 cách

Đáp án là c

25) Hãy tìm câu sai trong số các câu sau:

- a) Dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước là cách phân loại dự án theo nguồn vốn đầu tư
- b) Dự án sử dụng vốn tín dụng do Nhà nước bảo lãnh là cách phân loại dự án theo nguồn vốn đầu tư
- c) Dự án sử dụng vốn đầu tư phát triển của doanh nghiệp là cách phân loại dự án theo nguồn vốn đầu tư
- d) Dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C là cách phân loại dự án theo nguồn vốn đầu tư

Đáp án là d

26) Đối tượng nào sau đây quan tâm nhiều nhất đến hiệu quả kinh tế, xã hội và môi trường của dự án:

- a) Chủ đầu tư
- b) Cấp chính quyền
- c) Ngân hàng
- d) Cơ quan ngân sách Nhà nước

Đáp án là b

27) Đối tượng nào sau đây quan tâm nhiều nhất đến hiệu quả tài chính của dự án:

- a) Chủ đầu tư
- b) Cấp chính quyền
- c) Ngân hàng
- d) Cơ quan ngân sách Nhà nước

Đáp án là a

28) Vốn trong nước là vốn hình thành từ nguồn tích lũy nội bộ của nền kinh tế quốc dân. Đó có thể là:

- a) Vốn ngân sách Nhà nước, vốn tín dụng do Nhà nước bảo lãnh

- b) Vốn đầu tư phát triển của Nhà nước, doanh nghiệp
- c) Vốn tư nhân, vốn của các tổ chức khác ở trong nước
- d) Tất cả các câu trên

Đáp án là d

29) Vốn ngoài nước là vốn được hình thành không phải bằng từ tích lũy nội bộ của nền kinh tế quốc dân mà có xuất xứ từ nước ngoài. Đó có thể là:

- a) Vốn hỗ trợ phát triển chính thức
- b) Vốn ngân sách Nhà nước, vốn tín dụng do Nhà nước bảo lãnh
- c) Vốn đầu tư phát triển của Nhà nước, doanh nghiệp
- d) Vốn tư nhân, vốn của các tổ chức khác ở trong nước

Đáp án là a

30) Phân loại đầu tư theo đầu tư mới, đầu tư mở rộng, đầu tư cải tạo công trình đang hoạt động là cách phân loại đầu tư, theo:

- a) Chức năng quản trị vốn đầu tư
- b) Mục tiêu đầu tư
- c) Nguồn vốn đầu tư
- d) Nội dung kinh tế

Đáp án là b

31) Hãy tìm câu sai sau đây:

- a) Đầu tư xây dựng cơ bản là để xây dựng nhà xưởng
- b) Đầu tư xây dựng cơ bản là để mua sắm máy móc, thiết bị
- c) Đầu tư xây dựng cơ bản là để mua sắm công cụ, dụng cụ... phục vụ sản xuất
- d) Đầu tư xây dựng cơ bản là để mua bản quyền, bí quyết công nghệ

Đáp án là c

32) Hãy tìm câu đúng sau đây:

- a) Đầu tư vào tài sản lưu động là để xây dựng nhà xưởng
- b) Đầu tư vào tài sản lưu động là để mua sắm máy móc, thiết bị
- c) Đầu tư vào tài sản lưu động là để xây dựng cơ sở hạ tầng
- d) Đầu tư vào tài sản lưu động là để mua sắm nguyên, nhiên vật liệu ... phục vụ sản xuất

Đáp án là d

33) FDI (Foreign Direct Investment) là phương thức đầu tư:

- a) Trực tiếp
- b) Gián tiếp
- c) Cho vay
- d) Viện trợ

Đáp án đúng câu a

34) ODA (Official Development Assistance) là phương thức đầu tư:

- a) Trực tiếp
- b) Gián tiếp
- c) Vừa có trực tiếp vừa có gián tiếp
- d) Trung gian

Đáp án đúng câu b

35) ODA và FDI khác nhau ở phương thức đầu tư :

- a) ODA là đầu tư trực tiếp
- b) FDI là đầu tư gián tiếp
- c) FDI là cho vay
- d) ODA là vốn hỗ trợ phát triển chính thức

Đáp án đúng là d

36) Hoạt động đầu tư trên thị trường OTC, là :

- a) Hoạt động đầu tư trực tiếp
- b) Hoạt động đầu tư gián tiếp
- c) Hoạt động cho vay
- d) Hoạt động gửi tiền tiết kiệm

Đáp án đúng câu b

37) Phân loại đầu tư theo chức năng quản trị vốn đầu tư, có :

- a) 2 hình thức
- b) 3 hình thức
- c) 4 hình thức

d) 5 hình thức

Đáp án đúng câu a

38) Phân loại đầu tư theo nguồn vốn, có :

a) 1 hình thức

b) 2 hình thức

c) 3 hình thức

d) 4 hình thức

Đáp án đúng câu b

39) Phân loại đầu tư theo nội dung kinh tế, có :

a) 2 hình thức

b) 3 hình thức

c) 4 hình thức

d) 5 hình thức

Đáp án đúng câu b

40) Phân loại đầu tư theo mục tiêu đầu tư, có :

a) 2 hình thức

b) 3 hình thức

c) 4 hình thức

d) 5 hình thức

Đáp án đúng câu b

III. CÂU KHÓ

41) Trong đầu tư xây dựng cơ bản, theo luật đầu tư của nước ta, có:

a) 3 hình thức đầu tư

b) 4 hình thức đầu tư

c) 5 hình thức đầu tư

d) 6 hình thức đầu tư

Đáp án đúng câu b

42) BCC là hình thức đầu tư trong xây dựng cơ bản nhằm mục đích hợp tác kinh doanh, mà :

- a) Phải thành lập pháp nhân mới
- b) Không phải thành lập pháp nhân mới
- c) Tùy yêu cầu của các bên hợp tác
- d) Tất cả các câu trên đều đúng

Đáp án đúng là b

43) BOT là hình thức đầu tư trong xây dựng cơ bản, gồm:

- a) Xây dựng-Chuyển giao-Kinh doanh
- b) Xây dựng-Chuyển giao
- c) Xây dựng -Kinh doanh-Chuyển giao
- d) Kinh doanh-Chuyển giao-Xây dựng

Đáp án đúng là c

44) BTO là hình thức đầu tư trong xây dựng cơ bản, gồm:

- a) Xây dựng-Chuyển giao-Kinh doanh
- b) Xây dựng-Chuyển giao
- c) Xây dựng -Kinh doanh-Chuyển giao
- d) Kinh doanh-Chuyển giao-Xây dựng

Đáp án đúng là a

45) BT là hình thức đầu tư trong xây dựng cơ bản, gồm:

- a) Xây dựng-Chuyển giao-Kinh doanh
- b) Xây dựng-Chuyển giao
- c) Xây dựng -Kinh doanh-Chuyển giao
- d) Kinh doanh-Chuyển giao-Xây dựng

Đáp án đúng là b

46) Sau khi ký hợp đồng với Nhà nước, nhà đầu tư xây dựng sân bay trong 5 năm và được khai thác trong 50 năm tiếp theo. Hết 50 năm chuyển sân bay cho Nhà nước khai thác. Đó là hình thức đầu tư xây dựng cơ bản:

- a) BCC
- b) BTO
- c) BOT
- d) BT

Đáp án đúng là c

47) (...) là hình thức đầu tư được ký giữa cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và nhà đầu tư để xây dựng, kinh doanh công trình kết cấu hạ tầng; sau khi xây dựng xong, nhà đầu tư chuyển giao công trình đó cho nhà nước Việt nam; Chính phủ giành cho nhà đầu tư quyền kinh doanh công trình đó trong một thời hạn nhất định để thu hồi vốn đầu tư và lợi nhuận. Hãy điền vào dấu (...) của câu trên, một trong 4 hình thức đầu tư xây dựng cơ bản sau đây:

- a) BCC
- b) BTO
- c) BOT
- d) BT

Đáp án đúng là b

48) (...) là hình thức đầu tư được ký giữa các nhà đầu tư nhằm hợp tác kinh doanh phân chia lợi nhuận, phân chia sản phẩm mà không thành lập pháp nhân.

Hãy điền vào dấu (...) của câu trên, một trong 4 hình thức đầu tư xây dựng cơ bản sau đây:

- a) BCC
- b) BTO
- c) BOT
- d) BT

Đáp án đúng là a

49) Phân loại dự án thành dự án nhóm A, B, C là căn cứ vào:

- a) Hình thức đầu tư
- b) Loại hình doanh nghiệp
- c) Tổng mức đầu tư

d) Loại ngành nghề kinh doanh

Đáp án đúng là câu c

50) Luật đầu tư của Việt Nam ban hành ngày 12 tháng 12, năm:

a) **2003**

b) **2004**

c) **2005**

d) **2006**

Đáp án là c

Chương 2. THIẾT LẬP DỰ ÁN ĐẦU TƯ

I. CÂU ĐỀ

1) Yêu cầu của một dự án đầu tư là:

a) Tính khoa học và Tính thực tiễn

b) Tính pháp lý

c) Tính chuẩn mực

d) Tất cả các câu trên đều đúng

Đáp án là d

2) Quá trình hình thành và thực hiện một dự án đầu tư, có:

a) 2 giai đoạn

b) 3 giai đoạn

c) 4 giai đoạn

d) 5 giai đoạn

Đáp án là b

3) Giai đoạn “Tiền đầu tư” của các giai đoạn hình thành và thực hiện một dự án đầu tư, có:

a) 3 bước

b) 4 bước

c) 5 bước

d) 6 bước

Đáp án là b

4) Mục đích của bước nghiên cứu cơ hội đầu tư, là:

- a) Chọn ra những cơ hội có triển vọng và phù hợp với chủ đầu tư
- b) Làm căn cứ để vay tiền
- c) Làm căn cứ để kêu gọi góp vốn cổ phần
- d) Tất cả các câu trên đều đúng

Đáp án là a

5) Kết quả của bước nghiên cứu cơ hội đầu tư là báo cáo kinh tế - kỹ thuật về các cơ hội đầu tư, bao gồm:

- a) 3 nội dung chính
- b) 4 nội dung chính
- c) 5 nội dung chính
- d) 6 nội dung chính

Đáp án là c

6) Đánh giá hậu dự án là giai đoạn, thứ:

- a) Nhất trong các giai đoạn hình thành và thực hiện một dự án
- b) Hai trong các giai đoạn hình thành và thực hiện một dự án
- c) Ba trong các giai đoạn hình thành và thực hiện một dự án
- d) Tư trong các giai đoạn hình thành và thực hiện một dự án

Đáp án là c

7) Dự án tiền khả thi và dự án khả thi đối với những dự án đầu tư có quy mô lớn:

- a) Giống nhau về bố cục và độ tin cậy của dữ liệu
- b) Khác nhau về bố cục và độ tin cậy của dữ liệu
- c) Giống nhau về bố cục nhưng khác nhau về độ tin cậy của dữ liệu
- d) Khác nhau về bố cục nhưng giống nhau về độ tin cậy của dữ liệu

Đáp án là c

8) Bố cục của một dự án khả thi, có:

- a) 5 phần
- b) 6 phần
- c) 7 phần
- d) 8 phần

Đáp án là c

9) Trình bày sự cần thiết phải đầu tư trong dự án khả thi là phải trình bày:

- a) Các căn cứ pháp lý khẳng định sự cần thiết phải đầu tư
- b) Các căn cứ thực tiễn khẳng định sự cần thiết phải đầu tư
- c) Các căn cứ pháp lý và thực tiễn khẳng định sự cần thiết phải đầu tư
- d) Các căn cứ pháp lý, thực tiễn và khoa học khẳng định sự cần thiết phải đầu tư

Đáp án là c

10) Phần tóm tắt được trình bày trong bố cục của một dự án khả thi, gồm:

- a) 12 nội dung
- b) 13 nội dung
- c) 14 nội dung
- d) 15 nội dung

Đáp án là d

11) Phần nghiên cứu một số nội dung chính của dự án khả thi, gồm:

- a) 3 nội dung
- b) 4 nội dung
- c) 5 nội dung
- d) 6 nội dung

Đáp án là c

12) Nghiên cứu thị trường trong dự án khả thi nhằm để trả lời câu hỏi:

- a) Sản xuất cái gì, cho ai và sản xuất bao nhiêu?
- b) Sản xuất bằng cách nào?
- c) Địa điểm sản xuất ở đâu?
- d) Tất cả các câu trên đều đúng?

Đáp án là a

13) Nghiên cứu thị trường trong dự án khả thi, gồm có:

- a) 4 phần
- b) 5 phần
- c) 6 phần
- d) 7 phần

Đáp án là b

14) Dự báo cầu trong nghiên cứu thị trường của dự án có nhiều phương pháp, nhưng trong môn học đã trình bày:

- a) 2 phương pháp
- b) 3 phương pháp
- c) 4 phương pháp
- d) 5 phương pháp

Đáp án là a

15) Dự báo cầu trong nghiên cứu thị trường của dự án có phương pháp “mô hình toán và ngoại suy thống kê”. Phương pháp này có:

- b) 2 cách
- c) 3 cách
- d) 4 cách
- e) 5 cách

Đáp án là b

16) Mô hình dự báo cầu: $y_{(n+L)} = y_n + L\bar{\sigma}$ là cách dự báo:

- a) Bằng lượng tăng (giảm) tuyệt đối bình quân
- b) Bằng tốc độ phát triển bình quân
- c) Bằng phương pháp bình phương nhỏ nhất
- d) Bằng hệ số co giãn

Đáp án là a

17) Mô hình dự báo cầu: $y_{(n+L)} = y_n(\bar{t})^L$ là cách dự báo:

- a) Bằng lượng tăng (giảm) tuyệt đối bình quân
- b) Bằng tốc độ phát triển bình quân
- c) Bằng phương pháp bình phương nhỏ nhất
- d) Bằng hệ số co giãn

Đáp án là b

18) Có mức cầu của một loại hàng hoá qua 5 năm như sau:

<i>Năm</i>	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>
Mức cầu	100	198	300	399	499

(SP)

Với mức câu như vậy, nên áp dụng cách dự báo nào sau đây:

- a) Lượng tăng (giảm) tuyệt đối bình quân
- b) Tốc độ phát triển bình quân
- c) Phương pháp bình phương nhỏ nhất
- d) Hệ số co giãn

Đáp án là a

19) Cách dự báo bằng phương pháp bình phương nhỏ nhất, được tiến hành qua:

- a) 2 bước
- b) 3 bước
- c) 4 bước
- d) 5 bước

Đáp án là c

20) Hệ phương trình chuẩn tắc dùng trong dự báo:
$$\begin{cases} \sum y = na_0 + a_1 \sum t \\ \sum yt = a_0 \sum t + a_1 \sum t^2 \end{cases}$$

Được dùng để tính a_0 và a_1 của phương trình:

- a) Đường thẳng
- b) Parabol
- c) Hypecbol
- d) Logarit

Đáp án là a

II. CÂU TRUNG BÌNH

21) Hệ phương trình chuẩn tắc dùng trong dự báo:
$$\begin{cases} \sum y = na_0 + a_1 \sum t + a_2 \sum t^2 \\ \sum yt = a_0 \sum t + a_1 \sum t^2 + a_2 \sum t^3 \\ \sum yt^2 = a_0 \sum t^2 + a_1 \sum t^3 + a_2 \sum t^4 \end{cases}$$

Được dùng để tính:

- a) y , yt và yt^2 của phương trình Parabol
- b) a_0 , a_1 và a_2 của phương trình Parabol
- c) t , t^2 , t^3 và t^4 của phương trình Parabol
- d) Tất cả câu trên

Đáp án là b

22) Có bảng tính toán các đại lượng của phương trình đường thẳng dùng dự báo như sau:

Số liệu điều tra		Số liệu tính toán			
Năm	Lượng tiêu thụ (tấn):y	Đánh số lại thời gian:t	t^2	yt	Lượng tiêu thụ dự báo (tấn): y_t
2004	3,0	1	1	3,0	2,98
2005	3,2	2	4	6,4	3,12
2006	3,1	3	9	9,3	3,26
2007	3,4	4	16	13,6	3,40
2008	3,6	5	25	18,0	3,54
Cộng	$\sum y_i=16,3$	$\sum t=15$	$\sum t^2 = 55$	$\sum yt =50,3$	16,3

Phương trình đường thẳng dùng dự báo dạng tổng quát là: $y_t = a_0 + a_1 t$ và hệ phương trình chuẩn tắc là: $\sum y = na_0 + a_1 \sum t$

$$\sum yt = a_0 \sum t + a_1 \sum t^2$$

Vậy hệ số a_0 bằng:

- a) 0,14
- b) 2,84
- c) 1,48
- d) 4,28

Đáp án là b

23) Có bảng tính toán các đại lượng của phương trình đường thẳng dùng dự báo như sau:

Số liệu điều tra		Số liệu tính toán			
Năm	Lượng tiêu thụ (tấn):y	Đánh số lại thời gian:t	t^2	yt	Lượng tiêu thụ dự báo (tấn): y_t
2004	3,0	1	1	3,0	2,98
2005	3,2	2	4	6,4	3,12
2006	3,1	3	9	9,3	3,26
2007	3,4	4	16	13,6	3,40
2008	3,6	5	25	18,0	3,54
Cộng	$\sum y_i=16,3$	$\sum t=15$	$\sum t^2 = 55$	$\sum yt =50,3$	16,3

Phương trình đường thẳng dùng dự báo dạng tổng quát là: $y_t = a_0 + a_1 t$ và hệ phương trình chuẩn tắc là: $\sum y = na_0 + a_1 \sum t$

$$\sum yt = a_0 \sum t + a_1 \sum t^2$$

Vậy hệ số a_1 bằng:

- a) 0,14
- b) 2,84
- c) 1,48
- d) 4,28

Đáp án là a

24) Có bảng tính toán các đại lượng của phương trình đường thẳng dùng dự báo như sau:

Số liệu điều tra		Số liệu tính toán			
Năm	Lượng tiêu thụ (tấn):y	Đánh số lại thời gian:t	t^2	yt	Lượng tiêu thụ dự báo (tấn): y_t
2004	3,0	1	1	3,0	2,98
2005	3,2	2	4	6,4	3,12
2006	3,1	3	9	9,3	3,26
2007	3,4	4	16	13,6	3,40
2008	3,6	5	25	18,0	3,54
Cộng	$\sum y_i = 16,3$	$\sum t = 15$	$\sum t^2 = 55$	$\sum yt = 50,3$	16,3

Phương trình đường thẳng dùng dự báo dạng tổng quát là: $y_t = a_0 + a_1 t$ và hệ phương trình chuẩn tắc là: $\sum y = na_0 + a_1 \sum t$
 $\sum yt = a_0 \sum t + a_1 \sum t^2$

Vậy phương trình dự báo là:

- a) $y_t = 2,84 + 0,14t$
- b) $y_t = 0,14 + 2,84t$
- c) $y_t = 4,28 + 1,48t$
- d) $y_t = 1,48 + 4,28t$

Đáp án là a

25) Khả năng chiếm lĩnh thị trường của dự án tính được :

- a) Bằng cách lấy công suất thiết kế của dự án chia cho thị trường mục tiêu
- b) Bằng cách lấy công suất lý thuyết của dự án chia cho thị trường mục tiêu
- c) Bằng cách lấy công suất thực tế của dự án chia cho thị trường mục tiêu
- d) Bằng cách lấy công suất hòa vốn của dự án chia cho thị trường mục tiêu

Đáp án là c

26) Chi phí nghiên cứu kỹ thuật thường chiếm :

- a) 60% kinh phí nghiên cứu khả thi
- b) 70% kinh phí nghiên cứu khả thi
- c) 80% kinh phí nghiên cứu khả thi
- d) 90% kinh phí nghiên cứu khả thi

Đáp án là c

27) Chi phí nghiên cứu kỹ thuật thường chiếm :

- a) 1-2% tổng chi phí nghiên cứu của dự án
- b) 1-3% tổng chi phí nghiên cứu của dự án
- c) 1-4% tổng chi phí nghiên cứu của dự án
- d) 1-5% tổng chi phí nghiên cứu của dự án

Đáp án là d

28) Nghiên cứu nội dung kỹ thuật của dự án khả thi với mục đích chính là xác định:

- a) Kỹ thuật và Quy trình sản xuất
- b) Địa điểm thực hiện dự án
- c) Sản xuất với công suất nào?
- d) Tất cả các câu trên đều đúng

Đáp án là d

29) Xây dựng nhà máy gần thị trường tiêu thụ, khi:

- a) Nhà máy sử dụng một lượng lớn nguồn tài nguyên
- b) Sản phẩm của nhà máy dễ hư hỏng
- c) Nguyên liệu sản xuất của nhà máy phải nhập từ nước ngoài
- d) Khan hiếm nguồn lao động

Đáp án là b

30) Nếu nguyên liệu sản xuất của nhà máy là nguyên liệu ngoại nhập. Vậy thì địa điểm xây dựng nhà máy, trước hết phải:

- a) Gần khu dân cư
- b) Gần thị trường tiêu thụ
- c) Gần sân bay, bến cảng